

Bản án số: 46/2024/HS- ST
Ngày: 30/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kiều Công Ích

2. Ông Phùng Văn Thị.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đình Hoà- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bằng- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh Th- sinh ngày 31 tháng 12 năm 1980 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Th1, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1943 (Đều đã chết); có vợ là Trần Thị Thu H1, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1980

Trú tại: Khu 13, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

2. Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1990

Trú tại: Khu 11, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1958

Trú tại: Khu 13, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch rà soát các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, hồi 12 giờ 00 phút, ngày 22/5/2024, tổ công tác của Công an huyện T phối hợp với Chính quyền địa phương xã H đến tại nhà ở của Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1980 ở khu 15, xã H để làm việc. Quá trình làm việc, Nguyễn Mạnh Th đã tự giác lấy ra từ túi quần đùi bên phải mà Th đang mặc, giao nộp cho Cơ quan Công an 07 gói giấy trong đó 02 gói giấy đều có đặc điểm hai mặt màu trắng có dòng kẻ, 05 gói còn lại đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng; bên trong cả 07 gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng. Nguyễn Mạnh Th tự khai nhận đó là ma túy Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tạm giữ, niêm phong 07 gói ma túy nói trên.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Nguyễn Mạnh Th tại khu 15, xã H. Kết quả khám xét đã thu giữ:

- Trong chiếc tủ gỗ trong phòng ngủ: 33 gói giấy, trong đó 13 gói giấy đều có đặc điểm hai mặt màu trắng có dòng kẻ, 20 gói giấy đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng; bên trong cả 33 gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng (Th khai nhận là ma túy Heroine);

- Trên chiếc giường trong phòng ngủ: 02 chiếc xilanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng, bên trong không chứa gì; 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A03, vỏ màu xanh số IMEI1: 354076274314733, số IMEI2: 354860824314735, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0359 374 181; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu xanh đen lắp sim số seri 356245043658526, bên trong lắp sim số thuê bao 0912 714 098); tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 750.000 đồng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Th.

Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định chất ma túy đối với tang vật vi phạm hành chính và vật chứng tạm giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Th. Tại Kết luận giám định số 735/KL-KTHS, ngày 25/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Chất bột cục màu trắng chứa trong 07 gói giấy trong đó 02 gói giấy có đặc điểm hai mặt màu trắng, có dòng kẻ; 05 gói giấy còn lại có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong *Bì niêm phong số 01* gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là **0,311 gam**, loại **Heroine (Heroin)**.

- Chất bột cục màu trắng chứa trong 33 gói giấy trong đó 13 gói giấy đều có đặc điểm hai mặt màu trắng, có dòng kẻ; 20 gói giấy còn lại có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong *Bì niêm phong số 02* gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là **1,583 gam**, loại **Heroine (Heroin)**.

* *Heroin (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự 09, Danh mục 1A Nghị định số 57/2022/NĐ- CP, ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.*”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh Th khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy Heroine, nên Nguyễn Mạnh Th đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Số ma túy bị phát hiện thu giữ nêu trên mục đích Th tàng trữ để vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán khi có người hỏi mua; tuy nhiên Th chưa hứa hẹn sẽ bán ma túy cho ai và cũng không để riêng phần ma túy nào để sử dụng, phần ma túy nào để bán. Từ trước đến nay, Th đã 01 lần cung cấp

ma túy, dụng cụ và địa điểm cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, đều diễn ra vào ngày 22/5/2024, cụ thể như sau:

- Khoảng gần 06 giờ ngày 22/5/2024, Th đang đi bộ ra chợ D thuộc khu 15, xã H để mua hoa quả về thấp hương thì gặp Nguyễn Xuân L, sinh năm 1980, trú tại khu 13, xã H. Do quen biết nhau và cùng là người nghiện chất ma túy nên Th đi nhờ xe của L. Trên đường đi Th rủ L về nhà mình tại khu 15, xã H để thử ma túy mà Th mới mua được, L đồng ý, sau đó L chở Th về nhà Th. Khi về đến nhà, Th bảo L ngồi ở phòng khách đợi, rồi vào phòng ngủ lấy 01 gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng chính là chất ma túy Heroine trị giá khoảng 100.000 đồng, 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml/cc, 01 ống thuốc tân dược Novocain chưa sử dụng ra đưa cho L. Tại bàn uống nước nhà Th, L đã tự pha chế và sử dụng hết gói ma túy mà Th đưa cho bằng hình thức tiêm chích ma túy qua mạch máu vào cơ thể. Mục đích Th đưa ma túy cho L sử dụng là để L biết Th có bán ma túy.

- Khoảng hơn 07 giờ ngày 22/5/2024, khi Th đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số 0325 729 877 của Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1990, ở khu 11, xã H (trong danh bạ điện thoại Th lưu là “T1 Yk”), gọi đến số điện thoại 0359 374 181 của Th, hỏi mua 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng, Th đồng ý. Khoảng 10 phút sau, T1 một mình đi bộ đến nhà Th. Khi gặp nhau, T1 đưa cho Th số tiền 200.000 đồng, Th cầm tiền rồi đi vào phòng ngủ lấy 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng là chất ma túy Heroine, trị giá khoảng 100.000 đồng, đưa bán cho T1. Sau đó, T1 cầm gói ma túy rời khỏi nhà Th, đi đâu, làm gì thì Th không biết. Qua việc bán trái phép chất ma túy cho T1, Th được hưởng lợi số tiền 100.000 đồng.

Nguyễn Mạnh Th khai nhận: Toàn bộ số ma túy mà Th bị tạm giữ nêu trên và 01 gói ma túy đưa cho Nguyễn Xuân L sử dụng, 01 gói ma túy bán cho Nguyễn Trọng T1, Th đã mua được của một người đàn ông không quen biết, khoảng hơn 40 tuổi ở khu vực ga Yên Bái thuộc địa phận phường HH, thành phố Y, tỉnh Yên Bái với giá 6.000.000đ vào ngày 20/5/2024. Sau khi mua được ma túy, Th đem về nhà chia thành 50 gói nhỏ, gồm: 20 gói được gói bằng giấy hai mặt màu trắng có dòng kẻ, 30 gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng. Sau đó, Th đã sử dụng hết 08 gói (trong đó 5 gói hai mặt màu trắng có dòng kẻ, 3 gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng), bán cho T1 01 gói và cho L sử dụng 01 gói đều một mặt màu vàng một mặt màu trắng. Số ma túy còn lại đã bị Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 07 gói ma túy Th cất giữ trong người và 33 gói ma túy cất giữ trong ngăn tủ, với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời.

Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Nguyễn Xuân L đến làm việc, L thừa nhận được Nguyễn Mạnh Th cung cấp ma túy, dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Th; triệu tập Nguyễn Trọng T1 đến làm việc, T1 cũng thừa nhận mua ma túy của Th. Lời khai của L và T1 phù hợp với lời khai của Th như đã nêu trên. Số ma túy L được Th cho và số ma túy T1 mua của Th, L và T1 đã sử dụng hết.

Kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy A03 thu giữ của Th thấy trong danh bạ có lưu số điện thoại 0325 729 877 là “T1 Yk”. Th trình bày số điện thoại nêu trên là của Nguyễn Trọng T1. Th đã sử dụng điện thoại liên lạc bán

ma túy cho T1 vào ngày 22/5/2024. Kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của Nguyễn Trọng T1 thấy tại danh bạ có lưu số điện thoại 0359 374 181 nhưng không lưu tên. T1 trình bày đó là số điện thoại của Nguyễn Mạnh Th. Kiểm tra lịch sử liên lạc giữa số điện thoại 0359 374 181 với số điện thoại 0325 729 877 có cuộc gọi hồi 07:16:26 ngày 22/5/2024.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT- VKSTB ngày 12/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Mạnh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh Th khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” .

Xử phạt Nguyễn Mạnh Th từ 27 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 24 đến 27 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 51 đến 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 30/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Mạnh Th.

*Về xử lý vật chứng và tài sản, giấy tờ đã tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,247 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì niêm phong số 1 và 1,349 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì niêm phong số 2 cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau khi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2116064 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ.

+ 01 sim điện thoại số 0359 374 181; 02 chiếc xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng của Nguyễn Mạnh Th; 01 sim điện thoại số 0325 729 877 của Nguyễn Trọng T1.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 750.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Mạnh Th.

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A03, vỏ màu xanh, số IMEI1: 354076274314733, số IMEI2: 354860824314735 của Nguyễn Mạnh Th; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen, số seri: 353032062674466 của Nguyễn Trọng T1.

- Trả lại cho Nguyễn Mạnh Th: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu xanh đen, số seri 356245043658526, bên trong lắp sim điện thoại số 0912 714 098; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Th; số tiền 550.000 đồng (nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh Th khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính do Công an huyện T lập ngày 22/5/2024; Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Nguyễn Mạnh Th; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản đối chất; biên bản kiểm tra điện thoại; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định v.v... Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Nguyễn Mạnh Th là đối tượng nghiện chất ma túy và muốn có tiền mua chất ma túy sử dụng cho bản thân. Ngày 20/5/2024 Th đã đi mua ma túy Heroin về chia thành 50 gói nhỏ. Sau đó, Th đã sử dụng 08 gói, bằng cách tiêm chích qua đường mạch máu vào cơ thể. Vào khoảng hơn 06 giờ sáng ngày 22/5/2024, Th đã cho Nguyễn Xuân L, sinh năm 1980, trú tại khu 13, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy Heroin, đồng thời cung cấp cho L 01 xi lanh, 01 ống thuốc tân dược Novocain và cho L sử dụng gói ma túy đó tại nhà ở của Th tại khu 15 xã H.

Đến khoảng 07 giờ ngày 22/5/2024, tại nhà ở của mình, Nguyễn Mạnh Th đã bán cho Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1990, trú tại khu 11, xã H 01 gói ma túy Heroin, thu số tiền 200.000 đồng. Số ma túy Th bán cho T1 và cung cấp cho L, những người này đã sử dụng hết, vì vậy không xác định được khối lượng. Số ma túy còn lại, Th tàng trữ trên người và tại chỗ ở tổng cộng 40 gói nhỏ, có tổng khối lượng là 1,894 gam Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để hưởng lợi nhuận, nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trọng T1 và tàng trữ 1,894 gam Heroine mục đích vừa sử dụng, vừa bán trái phép cho người khác như đã nêu trên của Nguyễn Mạnh Th đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ và địa điểm cho Nguyễn Xuân L sử dụng trái phép ma túy như đã nêu trên của Nguyễn Mạnh Th đã cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[4]. Nguyễn Mạnh Th phạm hai tội, đều thuộc loại tội nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Là người nghiện ma túy, Th hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy, cung cấp trái phép chất ma túy cho người khác, để họ sa vào con đường nghiện ngập. Vì vậy, cần có hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5]. Khi bị phát hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy, Nguyễn Mạnh Th đã tự thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trọng T1 và tổ chức cho Nguyễn Xuân L sử dụng trái phép chất ma túy trước đó, chưa bị phát hiện. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Mạnh Th đều khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo”. Ngoài ra, bố mẹ đẻ Th là người có công với cách mạng, đều được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, nên bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Mạnh Th không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo cho từng tội là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét thấy, Nguyễn Mạnh Th không có tài sản riêng, không giữ chức vụ hoặc làm nghề gì đặc biệt, cũng không cần thiết phạt quản chế, cấm cư trú, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Nguyễn Mạnh Th khai đã mua ma túy của một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực cổng ga Y, thuộc phường HH, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người đó là ai, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh Th, Nguyễn Trọng T1 và Nguyễn Xuân L: Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt

vi phạm hành chính đối với L và Th; lập hồ sơ đề nghị xử lý hành chính đưa vào cơ sở ca nghiện bắt buộc đối với T1 là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng và tài sản, giấy tờ đã tạm giữ:

- Vật chứng là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cùng toàn bộ bao gói không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

- Cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 200.000 đồng là tiền do Nguyễn Mạnh Th bán ma túy cho Nguyễn Trọng T1 mà có (nằm trong tổng số tiền 750.000 đồng thu giữ của bị cáo); số tiền 550.000đ còn lại là tài sản hợp pháp của Th, sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A03, vỏ màu xanh, số IMEI1: 354076274314733, số IMEI2: 354860824314735, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0359 374 181 thu giữ của Nguyễn Mạnh Th, bị cáo đã sử dụng liên lạc để bán ma túy cho Nguyễn Trọng T1; đây là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước. Sim điện thoại lắp trong điện thoại nói trên do không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu xanh đen lắp sim số seri 356245043658526, bên trong lắp sim số thuê bao 0912 714 098 thu giữ của Nguyễn Mạnh Th, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen số seri: 353032062674466, bên trong lắp sim số thuê bao 0325 729 877 thu giữ của Nguyễn Trọng T1, là điện thoại T1 dùng liên lạc với Th để mua ma túy, cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước. Sim điện thoại lắp trong điện thoại nói trên do không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 02 chiếc xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng, trong đó có 01 chiếc Nguyễn Mạnh Th đưa cho Nguyễn Xuân L sử dụng ma túy, 01 chiếc Th dùng để sử dụng ma túy cho bản thân, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Th không liên quan đến việc phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Mạnh Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Mạnh Th phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 51 (Năm mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 30/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Mạnh Th.

* Về xử lý vật chứng và tài sản, giấy tờ đã tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,247 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì niêm phong số 1 và 1,349 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì niêm phong số 2, cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau khi giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2116064 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ.

+ 01 sim điện thoại số 0359 374 181; 02 chiếc xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng của Nguyễn Mạnh Th; 01 sim điện thoại số 0325 729 877 của Nguyễn Trọng T1.

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A03, vỏ màu xanh, số IMEI1: 354076274314733, số IMEI2: 354860824314735 của Nguyễn Mạnh Th; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen số seri: 353032062674466 của Nguyễn Trọng T1,

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 750.000đ đã thu giữ của Nguyễn Mạnh Th.

- Trả lại cho Nguyễn Mạnh Th:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu xanh đen, số seri 356245043658526, bên trong lắp 01sim điện thoại số 0912 714 098;

+ 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Th;

+ Số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Các vật chứng, tài sản, giấy tờ nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người LQ;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa

